

## THƯ MỤC

### TẠP CHÍ NGÂN HÀNG SỐ 14 NĂM 2019

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Ngân hàng số 14 năm 2019.

**1. Tài sản thương hiệu ngân hàng thương mại Việt Nam theo cách tiếp cận từ cảm nhận của khách hàng/** Trần Hoàng Ngân, Nguyễn Thị Hồng Nhung// Tạp chí Ngân hàng .- Số 14/2019 .- Tr. 10 – 17

**Tóm tắt:** Bài viết trình bày nghiên cứu thực nghiệm về các thành phần tạo nên tài sản thương hiệu của NHTM Việt Nam, dựa trên nền tảng lý thuyết về tài sản thương hiệu nói chung, kết hợp với tính chất đặc thù của kinh doanh ngân hàng, trong bối cảnh phát triển của công nghệ và mối quan hệ giữa ngân hàng với khách hàng. Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp định tính và định lượng nhằm khẳng định và đo lường tỷ trọng đóng góp của từng thành phần vào tổng tài sản thương hiệu NHTM.

**Từ khóa:** Tài sản thương hiệu; Ngân hàng thương mại; Khách hàng

**2. Các phương pháp định giá điều chuyển vốn nội bộ và đề xuất cho các ngân hàng thương mại Việt Nam/** Đặng Văn Dân// Tạp chí Ngân hàng .- Số 14/2019 .- Tr. 18 – 23

**Tóm tắt:** Định giá điều chuyển vốn nội bộ (FTP) là công cụ được hầu hết các NHTM áp dụng ngày nay. Với nhiều phương pháp nền tảng khác nhau, với kỳ vọng phát huy tính ưu việt của công tác quản trị vốn của ngân hàng. Bài viết này tiến hành phân tích những phương pháp vận hành FTP được các ngân hàng áp dụng. Tiếp theo, các khảo sát và đánh giá thực tế việc áp dụng FTP tại các NHTM Việt Nam được trình bày. Từ đó, bài viết phát triển mô hình FTP tham khảo cho các ngân hàng với mục đích cốt lõi nhằm vào quản lý rủi ro ngân hàng hiệu quả và đo lường hiệu suất ngân hàng chính xác trên cơ sở hài hòa giữa hiệu quả và chi phí đầu tư.

**Từ khóa:** Định giá điều chuyển vốn nội bộ; Quản trị vốn; Ngân hàng thương mại

**3. Áp dụng Basel 2 trong quản trị rủi ro tại các ngân hàng thương mại Việt Nam/** Đường Ngọc Dũng// Tạp chí Ngân hàng .- Số 14/2019 .- Tr. 24 – 27

**Tóm tắt:** Trong những năm vừa qua, cùng với quá trình hội nhập quốc tế, ngành ngân hàng Việt Nam phải đối mặt với nhiều thách thức. Việc tăng cường năng lực quản trị rủi ro (QTRR) và năng lực tài chính theo thông lệ, chuẩn mực quốc tế là yêu cầu tất yếu để các ngân hàng tồn tại, phát triển bền vững. Trước yêu cầu khách quan của quá trình hội nhập, việc chuẩn hóa hoạt động QTRR của các NHTM theo Basel 2 là rất cần thiết và

việc Chính phủ, NHTN đưa ra lộ trình áp dụng Basel 2 tại các NHTM là bước đi phù hợp. Với việc áp dụng và thực thi Basel 2, khung QTRR của các NHTM sẽ tiến dần và phù hợp với các tiêu chuẩn của ngân hàng quốc tế, nâng cao khả năng cạnh tranh và khả năng chống đỡ của các NHTM Việt Nam trước những biến động của thị trường tài chính.

**Từ khóa:** Basel 2; Quản trị rủi ro; Ngân hàng thương mại

**4. Khẩu vị rủi ro và rủi ro tín dụng vi mô – Một nghiên cứu thí nghiệm tại vùng đồng bằng sông Cửu Long/ Vũ Đức Cần// Tạp chí Ngân hàng .- Số 14/2019 .- Tr. 28 – 32**

**Tóm tắt:** Nghiên cứu này thực hiện nhằm xem xét tác động của khẩu vị rủi ro và rủi ro tín dụng vi mô thông qua các thí nghiệm kinh tế với các chủ thể tham gia là những người vay vốn tài chính vi mô tại một số khu vực ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. Các kết quả nghiên cứu cho thấy, khẩu vị rủi ro có tác động đến rủi ro tín dụng vi mô. Cụ thể, những người tìm kiếm rủi ro càng cao càng ít có khả năng bị nợ xấu, trong khi những người càng e ngại rủi ro sẽ có khả năng bị nợ xấu lớn hơn. Đây cũng là cơ sở quan trọng để nhóm nghiên cứu có những hàm ý chính sách phù hợp.

**Từ khóa:** Khẩu vị rủi ro; Rủi ro tín dụng vi mô

**5. Nhân tố tác động tới khả năng tiếp cận tín dụng chính thức của hộ gia đình nông thôn Việt Nam/ Đỗ Hồng Nhung, Đào Anh Tuấn// Tạp chí Ngân hàng .- Số 14/2019 .- Tr. 36 – 43**

**Tóm tắt:** Bài viết này tập trung nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận nguồn vốn chính thức của hộ gia đình nông thôn Việt Nam. Kết quả nghiên cứu chỉ ra khả năng tiết kiệm tại NHTM của hộ gia đình ảnh hưởng lớn nhất đến khả năng tiếp cận nguồn tín dụng chính thức của các nông hộ đó. Các yếu tố giá trị tài sản thế chấp, thu nhập ròng 1 năm, giá trị tài sản thế chấp, trình độ học vấn, giới tính có tác động đáng kể đến mô hình,... Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng cho thấy diện tích đất, dư nợ hiện tại của khoản vay không có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng tiếp cận vốn tín dụng chính thức.

**Từ khóa:** Khả năng tiếp cận nguồn vốn; Hộ gia đình nông thôn

**6. Chuyển đổi số nền kinh tế/ Bảo Nguyên// Tạp chí Ngân hàng .- Số 14/2019 .- Tr. 51 – 54**

**Tóm tắt:** Bài viết đề cập quan điểm cơ bản về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các công nghệ chủ chốt của nó; phân tích xu hướng phát triển công nghệ số tại một số quốc gia. Theo dự báo của Công ty tư vấn Mckinsey, hiệu quả tiềm năng của thương mại hóa các công nghệ số trong nền kinh tế Nga có thể đạt 19-34% trong tổng mức tăng GDP đến năm 2025. Nền kinh tế Nga có đủ năng lực để thực hiện chuyển đổi số với mục tiêu hội nhập vào không gian kinh tế toàn cầu. Để triển khai thành công Chương trình kế

hoạch “Nền kinh tế số Liên bang Nga”, ngay hôm nay, cần hình thành một khung lý thuyết quốc gia về nền “kinh tế số”, xây dựng hành lang pháp lý điều chỉnh các công nghệ blockchain và tiền điện tử, cũng như khuyến khích thành lập các nền tảng công ty số hóa quy mô toàn cầu.

**Từ khóa:** Công nghệ số; Kinh tế số; Kinh tế Nga

**Trung tâm Thông tin Thư viện**